

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 954/TTr-STNMT ngày 07 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 02 thủ tục hành chính liên thông và không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định 1787/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2023 và Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- TT THCB, P. HCTC.
- Lưu: VT, K4, KSTT (C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG,
KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
STT 07, Quyết định 1787/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10m ³ /giây trở lên” 1.001740.000.00.00.H08	1.1. Đối với các dự án có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh, dự án đầu tư xây dựng hồ, đập trên dòng chính thuộc lưu vực sông liên tỉnh			Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 15/8/2023
		60 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
			25 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 22 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham	

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				gia ý kiến đến các sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			14 ngày làm việc	Bước 3. Các sở, ban, ngành liên quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Công Thương và các cơ quan khác có liên quan) giải quyết, chuyển lại cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	
			15 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết cụ thể: 4.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn được phân công thụ lý tiếp tục giải quyết: 13 ngày làm việc 4.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			05 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển	

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			làm việc	trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
		1.2. Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh.			
		40 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	
			14 ngày làm việc	Bước 2. Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định hồ sơ, giải quyết cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc 2.2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 01 ngày làm việc 2.5. Văn thư vào sổ, gửi văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các sở, ban, ngành liên quan thuộc tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			10 ngày làm việc	Bước 3. Các sở, ban, ngành liên quan (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở	

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định (ngày làm việc)	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan (ngày làm việc)	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
				Công Thương và các cơ quan khác có liên quan) giải quyết, chuyển lại cho Sở Tài nguyên và Môi trường.	
			10 ngày làm việc	Bước 4. Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, giải quyết cụ thể: 4.1. Chuyên viên Phòng Tài nguyên nước và Khí tượng thủy văn được phân công thụ lý tiếp tục giải quyết: 08 ngày làm việc 4.2. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 01 ngày làm việc 4.3. Lãnh đạo Sở ký duyệt: 0,5 ngày làm việc 4.4. Văn thư vào sổ, chuyển kết quả đến Văn phòng UBND tỉnh: 0,5 ngày làm việc	
			05 ngày làm việc	Bước 5. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt văn bản.	
			0,5 ngày làm việc	Bước 6. Văn phòng UBND tỉnh vào sổ, chuyển trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

II. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG ĐƯỢC TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
STT 02-II, Quyết định số 1826/QĐ- UBND ngày 25/5/2023	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10m ³ /giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất	Đối với các dự án không có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh					
		30 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc - Chuyên viên giải quyết: Đề xuất Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực	02 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 3014/QĐ-UBND ngày 15/8/2023

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
	(gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000m³/ngày đêm trở lên.			tiếp với chủ dự án: 25 ngày làm việc - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường duyet kết quả: 1,5 ngày làm việc			
		Đối với dự án có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh					
		40 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	- Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc - Chuyên viên giải quyết: Đề xuất Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có	02 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 3014/QĐ- UBND ngày 15/8/2023
	1.001645.000.00.00.H08						

STT QTNB giải quyết TTHC được sửa đổi tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				liên quan để cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng hoặc đối thoại trực tiếp với chủ dự án: 35 ngày làm việc - Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường duyet kết quả: 1,5 ngày làm việc			